TỔNG CỤC THUẾ **CỤC THUẾ TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 556 CT - NVDTPC V/v giải quyết khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Sơn La	*Sơn La, ngày 22 tháng 5 năm 2020*

HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP TỈNH SƠN LA
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 266
Ngày: 27 tháng 05 năm 2020
Chuyển: Lưu VP

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Sơn La tại Công văn số **1520**/UBND-TH ngày 18/5/2020 về việc giải quyết khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp, HTX trên địa bàn tỉnh;

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của cơ quan Thuế và kết quả giải quyết những khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp liên quan đến công tác triển khai thực hiện pháp luật về Thuế, Cục Thuế tổng hợp, báo cáo một số nội dung sau:

1. Về kiến nghị của Công ty cổ phần Chè cờ đỏ Mộc Châu ***(các nội dung nêu tại mục 3, 4 và 5 Phụ lục kèm theo Công văn số 1520/UBND-TH)***:

- Ngay sau khi nhận được Công văn số 103/CV-**CT** ngày 18/4/2020 của Công ty cổ phần chè Cờ Đỏ Mộc Châu về việc giải quyết, tháo gỡ khó khăn giúp Công ty, Cục Thuế đã ban hành Công văn số 473/CT-NVDTPC ngày 28/4/2020 về việc trả lời chính sách tiền thuê đất; Trong đó, Cục Thuế đã nêu rõ những điều kiện, quyền lợi, trình tự, thủ tục để doanh nghiệp được hưởng chính sách gia hạn nộp thuế theo Nghị định của Chính phủ.

Ngoài ra, trên cơ sở nội dung Công văn số 91/CV-CĐ ngày 06/4/2020 và Công văn không số CV-CĐ ngày 28/3/2020 của Công ty cổ phần Chè Cờ đỏ Mộc Châu về việc đề nghị gia hạn nộp thuế, Cục Thuế đã có công văn số 385/CT-QLN về việc gia hạn nộp thuế và Công văn số 425/CV-QLN ngày 15/4/2020 về việc gia hạn tiền thuê đất năm 2020 để trả lời và hướng dẫn Công ty thực hiện đúng quy định về mẫu biểu và thời hạn để được hưởng đầy đủ chính sách gia hạn của Chính phủ.

- Đối với nội dung kiến nghị về việc miễn, giảm tiền thuê đất từ năm 2005 đến năm 2012, Cục Thuế đã ban hành văn bản xin ý kiến của Tổng cục Thuế, trên cơ sở văn bản trả lời chính sách của Tổng cục Thuế tại Công văn số **1525**/TCT-CS ngày 19/4/2019 của Tổng cục Thuế về việc chính sách thu tiền thuê đất và đã ban hành Công văn số **531**/CT-NVDTPC ngày 06/5/2019 về việc chính sách thu tiền thuê đất đối với Công ty cổ phần Chè cờ đỏ Mộc Châu.

Theo nội dung trả lời của Tổng cục Thuế tại Công văn số 1525/TCT-CS, số tiền thuê đất phát sinh từ năm 2005 đến 2012 không được miễn, giảm; việc tính tiền chậm nộp của Cục Thuế tỉnh Sơn La được thực hiện theo quy định của pháp luật; Đồng thời, số tiền thuê đất nợ trên cũng không thuộc đối tượng được gia hạn thời gian nộp. Vấn đề này, mặc dù Cục Thuế rất chia sẻ với khó khăn của Công ty trong thời điểm hiện tại nhưng do không có căn cứ pháp lý để giải quyết, do vậy, Cục Thuế đề nghị Công ty cổ phần Chè cờ đỏ Mộc Châu chấp hành theo quy định.

2. Về kiến nghị của Công ty cổ phần NTF Hoàng Phát ***(nội dung nêu tại mục 19 Phụ lục kèm theo Công văn số 1520/UBND-TH):***

Đối với nội dung này, Cục Thuế đã có ý kiến tham gia, trả lời theo đề nghị của Nhà đầu tư, các doanh nghiệp thực hiện dự án, Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị tỉnh Sơn La. Đồng thời, Cục Thuế đã xin ý kiến chỉ đạo của Tổng cục Thuế. Ngày 02/7/2019, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2644/TCT-CS về chính sách thuế tài nguyên, theo đó, các trường hợp tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng đất để san lấp mặt bằng dự án khu Trung tâm hành chính và Quảng trường tỉnh phải nộp thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản. Nội dung trả lời của Tổng cục Thuế cũng đồng nhất với các nội dung mà Cục Thuế tỉnh Sơn La trả lời Công ty cổ phần NTF Hoàng Phát và Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị tỉnh Sơn La trước đó.

3. Đối với nội dung đề nghị giãn, giảm thuế phát sinh trong quý I và quý II/2020 ***(nội dung nêu tại mục 22 Phụ lục kèm theo Công văn số 1520/UBND-TH),*** Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Thực hiện Công văn số 1234/UBND-TH ngày 23/04/2020 của UBND tỉnh Sơn La về việc triển khai thực hiện Nghị định số 41/2020/NĐ-CP và Nghị quyết số 42/2020/NĐ-CP, Cục Thuế đã ban hành Công văn số 399/CT-TTHT ngày 09/4/2020 về việc chính sách gia hạn thời gian nộp thuế trong thời gian diễn ra dịch bệnh Covid -19 gửi các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn toàn tỉnh. Đồng thời, ban hành các văn bản hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện quy trình và văn bản đề nghị giãn thời gian nộp thuế.

- Tính đến ngày 15/5/2020, cơ quan Thuế đã tiếp nhận 251 văn bản đề nghị giãn nộp thuế; Số tiền thuế được gia hạn là 38,7 tỷ đồng *(Có biểu chi tiết đính kèm).*

4. Đối với nội dung đề nghị miễn tiền thuê đất từ tháng 02 đến tháng 04/2020 ***(nêu tại mục 26 Phụ lục kèm theo Công văn số 1520/UBND-TH),*** Cục Thuế có ý kiến như sau:

Hiện nay, việc áp dụng chính sách miễn tiền thuê đất được thực hiện theo quy định của Luật Đất đai năm 2013, Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với các trường hợp thuộc đối tượng miễn, giảm và có văn bản đề nghị miễn, giảm đầy đủ, hợp lệ. Do đó, Cục Thuế không có căn cứ để trình các cấp việc miễn tiền thuê đất từ tháng 02 đến tháng 04/2020 đối với các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ có ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 theo kiến nghị của Chi hội doanh nghiệp thành phố Sơn La.

Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 3 Nghị định 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất, các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ được nhà nước cho thuê đất nộp tiền thuê đất hằng năm thuộc đối tượng được gia hạn thời hạn nộp tiền thuê đất đối với số tiền thuê đất phải nộp kỳ thứ nhất năm 2020; Thời gian gia hạn là 05 tháng kể từ ngày 31/5/2020; Thời hạn phải nộp vào 31/10/2020. Nội dung này Cục Thuế đã tuyên truyền qua nhiều kênh thông tin đến Hiệp hội doanh nghiệp và tất cả các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Sơn La. Hiện tại, đã tiếp nhận, giải quyết thủ tục đề nghị gia hạn thời gian nộp thuế, nộp tiền thuê đất của doanh nghiệp.

5. Đối với đề nghị tổ chức tập huấn chính sách thuế ***(nội dung nêu tại mục 28 Phụ lục kèm theo Công văn số 1520/UBND-TH):***

Về nội dung này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Theo báo cáo của Chi cục Thuế khu vực Sông Mã - Sốp Cộp, thực hiện Kế hoạch số 376/KH-TCĐ ngày 03/04/2015 của Cục Thuế tỉnh Sơn La về xây dựng Kế hoạch chi tiết triển khai dịch vụ nộp thuế điện tử trên địa bàn tỉnh Sơn La, ngày 25/05/2015, Chi cục Thuế huyện Sốp Cộp *(nay là Chi cục Thuế khu vực Sông Mã - Sốp Cộp)* đã tổ chức tập huấn dịch vụ nộp thuế điện tử cho người nộp thuế trên địa bàn huyện Sốp Cộp; Kết quả, đến thời điểm hiện tại (*ngày 20/05/2020*) trên địa bàn huyện Sốp Cộp đã có **98%** doanh nghiệp (**46/47**) thực hiện khai thuế điện tử.

Tiếp thu ý kiến kiến nghị của doanh nghiệp, trong thời gian tiếp theo, Cục Thuế sẽ tiếp tục triển khai tốt hơn việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về thuế, tăng cường công tác kê khai, nộp thuế và hoàn thuế điện tử nhằm tạo điều kiện tốt hơn cho người nộp thuế, hạn chế việc tiếp xúc trực tiếp giữa người nộp thuế và công chức thuế, phòng ngừa phát sinh tiêu cực.

Trên đây là nội dung giải quyết khó khăn, vướng mắc đối với các doanh nghiệp trên địa bàn, Cục Thuế đề nghị Sở Kế hoạch - Đầu tư tổng hợp trình UBND tỉnh Sơn La theo chức năng./.

Nơi nhận:
- TT UBND tỉnh Sơn La (*Báo cáo*);
- Như trên;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Lưu: VT, NVDTPC. (07b)

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC THUẾ TỈNH SƠN LA
TỔNG CỤC THUẾ

Đặng Quang Hưng

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC THUẾ TỈNH SƠN LA
TỔNG CỤC THUẾ

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH GIA HẠN NỘP THUẾ, TIỀN THUÊ ĐẤT THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 41/2020/NĐ-CP

(Số liệu lũy kế đến hết ngày 15 tháng 5 năm 2020)

(Kèm theo Công văn số: 556 /CT-NVDTPC ngày 22 /5/2020 của Cục Thuế tỉnh Sơn La)

ĐVT: 1000 đồng

STT	TRƯỜNG HỢP ĐỀ NGHỊ GIA HẠN	Tổng số NNT đề nghị gia hạn	Số tiền được gia hạn				
			Tổng cộng	GTGT (doanh nghiệp)	TNDN	GTGT và TNCN của hộ, cá nhân kinh doanh	Tiền thuê đất
(A)	(B)	(1)	(2)=(3)+(4)+(5)+(6)	(3)	(4)	(5)	(6)
	TỔNG CỘNG	***251***	***38 659 849***	***25 869 073***	***7 405 275***	***97 439***	***5 288 061***
I.	**Doanh nghiệp, tổ chức**	243	38 562 410	25 869 073	7 405 275		5 288 061
II.	**Hộ gia đình, cá nhân kinh doanh**	8	97 439			97 439	